

Số: 5418 /QĐ-BCA

Hà Nội, ngày 25 tháng 8 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Kịch bản khung ứng phó với các đe dọa an ninh phi truyền thống
trường hợp xảy ra đa khủng hoảng**

BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG AN

Căn cứ Nghị định số 02/2025/NĐ-CP ngày 18 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công an (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 11/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025);

Căn cứ Nghị quyết số 147/NQ-CP ngày 22 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ ban hành Chiến lược tổng thể quốc gia phòng ngừa, ứng phó với các đe dọa an ninh phi truyền thống đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Khoa học, Chiến lược và Lịch sử Công an tại Tờ trình số 5169/TTr-V04 ngày 22 tháng 8 năm 2026,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kịch bản khung ứng phó với các đe dọa an ninh phi truyền thống trường hợp xảy ra đa khủng hoảng.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Thủ trưởng Công an các đơn vị thuộc Bộ, Giám đốc Công an các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Các bộ, cơ quan ngang bộ;
- TTXVN, Đài THVN, Đài TNVN, Viện Hàn lâm KHCN, Viện Hàn lâm KH&H;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể chính trị - xã hội;
- Lưu: VT, V04.

BỘ TRƯỞNG



Đại tướng Lương Tam Quang

ne

KỊCH BẢN KHUNG

**Ứng phó với các đe dọa an ninh phi truyền thống trường hợp xảy ra
đa khủng hoảng**

*(Kèm theo Quyết định số 5418/QĐ-BCA ngày 25 tháng 08 năm 2026
của Bộ trưởng Bộ Công an)*

I. CĂN CỨ BAN HÀNH

1. Cơ sở chính trị

Đảng ta đã có nhiều chủ trương, quan điểm chỉ đạo liên quan đến ứng phó với các đe dọa an ninh phi truyền thống (ANPTT), được thể hiện trong văn kiện các kỳ Đại hội đại biểu toàn quốc của Đảng (nhất là Đại hội XIII, XIV) và trong nhiều nghị quyết chuyên đề. Trong đó: Nghị quyết số 22-NQ/TW ngày 28/7/2026 Hội nghị lần thứ ba Ban Chấp hành Trung ương khóa XIV về Chiến lược An ninh quốc gia nêu rõ: “*Chủ động ứng phó với các tình huống khủng hoảng. Thiết lập mô hình trung tâm điều phối khủng hoảng; xây dựng phương án xử lý nhanh tình huống khủng hoảng, bao gồm thành lập lực lượng Phản ứng khẩn cấp và cơ chế hợp tác dân sự - an ninh - quân sự; bảo đảm liên lạc bảo mật, thông suốt cho hoạt động của lãnh đạo các cấp, cơ quan nhà nước và lực lượng trọng yếu, cơ mật; cơ chế truyền thông nhà nước - báo chí - mạng xã hội, bảo đảm thông tin chính thống chính xác, nhất quán, kịp thời phản bác các quan điểm sai trái, thù địch. Triển khai các giải pháp nhằm nâng cao khả năng phục hồi nội địa sau khủng hoảng, năng lực ứng phó với mỗi đe dọa hỗn hợp, phi truyền thống của toàn xã hội. Xây dựng cơ chế quản lý an ninh quốc gia linh hoạt, nhạy bén, có khả năng điều chỉnh và tối ưu hóa để thích ứng với các tình huống khủng hoảng, xu hướng, thách thức an ninh mới*”. Nghị quyết số 22-NQ/TW ngày 30/8/2022 của Bộ Chính trị về phòng thủ dân sự đến năm 2030 và những năm tiếp theo nhấn mạnh: “*...phòng, chống, khắc phục hậu quả thảm họa, sự cố, thiên tai, dịch bệnh; bảo vệ nhân dân, cơ quan, tổ chức và nền kinh tế quốc dân, hạn chế thấp nhất thiệt hại về người và tài sản, ổn định đời sống nhân dân, đưa hoạt động kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh trở lại bình thường*”. Nghị quyết số 44-NQ/TW ngày 24/11/2023 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới cũng khẳng định: “*Chủ động xử lý kịp thời, hiệu quả các vấn đề phức tạp, nổi lên về an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội, những bức xúc, khiếu kiện đông người, kéo dài, phức tạp và ứng phó nhanh với các mối đe dọa*



an ninh phi truyền thống". Chương trình hành động của Ban chấp hành Trung ương thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng cũng đề ra những định hướng: "*Chủ động nghiên cứu, đánh giá, dự báo đúng tình hình, xử lý kịp thời các tình huống về quốc phòng, an ninh, các vấn đề trật tự, an toàn xã hội, không để bị động, bất ngờ trong mọi tình huống; ứng phó kịp thời, hiệu quả các thách thức an ninh truyền thống và phi truyền thống*", "*Xây dựng, hoàn thiện hệ thống bản đồ rủi ro thiên tai, hệ thống cảnh báo sớm thiên tai*".

2. Cơ sở pháp lý

Quốc hội, Chính phủ đã triển khai thể chế hóa các chủ trương, quan điểm của Đảng bằng nhiều văn bản quy phạm pháp luật, như: Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2013 (sửa đổi, bổ sung năm 2025), Luật An ninh Quốc gia năm 2004, Luật Quốc phòng (sửa đổi năm 2023), Luật Phòng thủ dân sự năm 2023, Luật Bảo vệ môi trường năm 2020, Luật An ninh mạng năm 2025, Luật Tình trạng khẩn cấp năm 2025, Luật Dự trữ quốc gia năm 2025... và các văn bản hướng dẫn thi hành, các hiệp định, thỏa thuận quốc tế liên quan ứng phó với các đe dọa ANPTT mà Việt Nam tham gia hoặc ký kết; Nghị quyết số 147/NQ-CP ngày 22/5/2025 của Chính phủ ban hành Chiến lược tổng thể quốc gia phòng ngừa, ứng phó với các đe dọa ANPTT đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

3. Cơ sở thực tiễn

Khủng hoảng trên một lĩnh vực là tình trạng rối loạn bất thường, mất sự cân bằng, ổn định, tác động mạnh đến đời sống xã hội trên một địa bàn nhất định (cấp xã, cấp tỉnh), hoặc xảy ra đồng thời trên địa bàn nhiều đơn vị hành chính. Đa khủng hoảng là tình trạng đồng thời xảy ra khủng hoảng trên nhiều lĩnh vực khác nhau, thường là bắt nguồn từ khủng hoảng trên một lĩnh vực (đe dọa, gây mất an ninh trên một lĩnh vực), sau đó lan tỏa sang các lĩnh vực khác, gây ra tác động cộng hưởng lớn hơn nhiều so với tác động của từng khủng hoảng đơn lẻ, ảnh hưởng nghiêm trọng đến năng lực kiểm soát và ứng phó của hệ thống.

Trên thế giới đã chứng kiến nhiều tình huống đa khủng hoảng, tác động to lớn đến mọi mặt đời sống của một quốc gia, khu vực và toàn cầu. Gần đây nhất là tình huống đa khủng hoảng do Đại dịch Covid-19 gây ra. Ngoài ra, nhiều đa khủng hoảng khác đã xảy ra trên thế giới có nguồn gốc từ khủng hoảng chính trị và xung đột ở các điểm nóng trên thế giới (Ukraine, Palestine, Afghanistan...); khủng hoảng biến đổi khí hậu (các siêu bão xuất hiện dày hơn, nước biển dâng, nhiệt độ toàn cầu tăng lên...); khủng hoảng kinh tế (năm 1997, 2008...). Kinh nghiệm một số quốc gia cho thấy, mặc dù không công khai các kịch bản ứng phó với tình huống đa khủng hoảng ở cấp chiến lược quốc gia, song đều xây dựng một hệ thống chuẩn bị và triển khai ứng phó rất bài bản, thống nhất và có tính pháp lý cao.

Trong đó, các nước đều chú trọng hoàn thiện hệ thống pháp luật về tình trạng khẩn cấp và ứng phó thảm họa, đồng thời cụ thể hóa trong tổ chức bộ máy, lực lượng, tổ chức đồng bộ các biện pháp sẵn sàng ứng phó với tình huống đa khủng hoảng. Điển hình, Hoa kỳ xây dựng Hệ thống Sẵn sàng quốc gia (National preparedness system) và Khung ứng phó quốc gia (National response framework) theo nguyên tắc “all-hazards” (ứng phó với mọi loại nguy cơ), cho phép thống nhất các cơ quan liên bang, bang và địa phương đối với các tình huống thiên tai, khủng bố, dịch bệnh, sự cố hạ tầng hoặc nhiều nguy cơ xảy ra đồng thời. Vương quốc Anh cũng xây dựng hệ thống quản trị khủng hoảng theo hướng tăng cường khả năng chống chịu quốc gia, lấy Đạo luật Civil Contingencies Act 2004 làm nền tảng pháp lý, đồng thời ban hành Emergency Preparedness, Resilience and Response Concept of Operations (CONOPS) quy định thống nhất cơ chế chỉ huy, phối hợp liên ngành, duy trì hoạt động liên tục và xây dựng các kế hoạch chuyên biệt đối với sự cố mất điện quy mô lớn, tấn công mạng, đại dịch, sự cố hóa học, sinh học, phóng xạ, hạt nhân... Chính phủ Anh coi diễn tập là công cụ trung tâm để kiểm nghiệm tính khả thi của các phương án, thông qua Chương trình diễn tập quốc gia (National Exercising Programme), trong đó yêu cầu mọi kế hoạch chỉ được coi là hoàn thiện sau khi đã được diễn tập, đánh giá và điều chỉnh. Trung Quốc tiếp cận theo hướng xây dựng năng lực quản trị tình trạng khẩn cấp thống nhất trên phạm vi quốc gia. Luật Tình trạng khẩn cấp quy định đầy đủ quy trình từ phòng ngừa, chuẩn bị, giám sát, cảnh báo sớm, ứng phó đến phục hồi sau khủng hoảng; đồng thời đã thành lập Bộ Quản lý tình trạng khẩn cấp, thống nhất đầu mối chỉ huy các tình huống thiên tai, sự cố công nghiệp và các tình huống khẩn cấp khác. Liên bang Nga cũng xây dựng hệ thống ứng phó dựa trên mô hình Bộ Tình trạng khẩn cấp với chức năng chỉ huy thống nhất công tác bảo vệ dân sự, cứu hộ, cứu nạn và ứng phó thảm họa trên toàn quốc. Nga thường xuyên tổ chức các cuộc diễn tập trên quy mô lớn với sự tham gia của các lực lượng, mô phỏng các tình huống kết hợp như cháy rừng, lũ lụt, sự cố công nghiệp, khủng bố, gián đoạn hạ tầng trọng yếu... Như vậy, kinh nghiệm các nước lớn cho thấy đều có sự chuẩn bị kỹ lưỡng, bài bản cho việc ứng phó với mọi tình huống, trong đó có đa khủng hoảng.

Ở Việt Nam, đại dịch Covid-19 kéo dài từ năm 2020 đến năm 2023 đã tác động đến mọi mặt của đời sống xã hội dẫn tới đa khủng hoảng về y tế, lương thực, truyền thông, năng lượng, an ninh xã hội... Ngoài ra, nước ta còn chứng kiến nhiều cuộc đa khủng hoảng khác như: khủng hoảng môi trường từ sự kiện Fomosa dẫn tới các vấn đề về an ninh, trật tự an toàn xã hội; khủng hoảng từ hạn hán, nước biển dâng ở Đồng bằng sông Cửu Long dẫn tới các vấn đề về bảo đảm an ninh nguồn nước, an ninh lương thực, an ninh xã hội...; khủng hoảng từ các cơn bão dẫn tới các vấn đề về an sinh xã hội, năng lượng, lương thực, an ninh, trật tự, truyền thông, kinh tế... Trong những năm qua, Việt Nam đã xây dựng tương đối

đầy đủ các phương án và kế hoạch ứng phó theo từng lĩnh vực chuyên ngành như phòng chống thiên tai; phòng, chống dịch bệnh; an ninh mạng, ứng phó sự cố hóa chất, bức xạ và hạt nhân; bảo đảm an ninh năng lượng, an ninh lương thực. Các phương án này đã được triển khai hiệu quả trong nhiều tình huống thực tế, điển hình là ứng phó với Đại dịch Covid-19 đồng thời bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn xã hội, duy trì chuỗi cung ứng và phục hồi phát triển kinh tế xã hội đất nước. Tuy nhiên, việc ứng phó trong các tình huống đa khủng hoảng vẫn còn bộc lộ những hạn chế nhất định, thực tế ứng phó còn lúng túng, bị động, bất ngờ trong việc triển khai các biện pháp, hiệu quả phối hợp lực lượng chưa cao, từ đó chưa giảm thiểu được tối đa tác động của đa khủng hoảng đối với đời sống kinh tế xã hội. Nguyên nhân của hạn chế trên xuất phát từ nhiều khía cạnh, trong đó một trong những nguyên nhân chủ yếu là chưa có kịch bản ứng phó các tình huống đa khủng hoảng, với cơ chế chỉ huy, huy động nguồn lực thống nhất.

Trong thời gian tới, nguy cơ xảy ra đa khủng hoảng ANPTT dự báo sẽ gia tăng do sự cộng hưởng của các yếu tố biến đổi khí hậu, cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn, chuyển đổi số và những bất ổn của nền kinh tế toàn cầu. Các đe dọa ANPTT không xuất hiện riêng lẻ mà có xu hướng đan xen và khuếch đại lẫn nhau, như thiên tai cực đoan kết hợp dịch bệnh, tấn công mạng nhằm vào hạ tầng trọng yếu trong bối cảnh khủng hoảng năng lượng hoặc đứt gãy chuỗi cung ứng, kéo theo khủng hoảng tài chính, tiền tệ, gia tăng tội phạm xuyên quốc gia, cộng hưởng với khủng hoảng truyền thông, có thể gây ra bất ổn chính trị, xã hội. Những cuộc khủng hoảng này tương tác tạo ra những hệ quả khó đoán, có thể tác động ở phạm vi toàn quốc hoặc toàn cầu khiến việc ứng phó, xử lý, khắc phục và khôi phục trạng thái bình thường trở nên khó khăn hơn nhiều so với giải quyết từng khủng hoảng đơn lẻ.

Chính vì vậy, việc xây dựng, ban hành Kịch bản khung ứng phó với các đe dọa an ninh phi truyền thống trường hợp xảy ra đa khủng hoảng là rất cần thiết, cấp bách nhằm tạo sự chủ động, đồng bộ, thống nhất trong công tác ứng phó khi tình huống khủng hoảng xảy ra.

II. MỤC TIÊU, YÊU CẦU, PHƯƠNG CHÂM, NGUYÊN TẮC, NGUỒN LỰC

1. Mục tiêu

a) Mục tiêu chung

Bảo vệ vững chắc an ninh quốc gia và duy trì sự ổn định xã hội trong mọi tình huống diễn ra đa khủng hoảng; giảm thiểu tối đa thiệt hại đối với tính mạng, tài sản của người dân, cơ sở vật chất, công trình công cộng, đồng thời đảm bảo khả năng phục hồi nhanh chóng, phát triển bền vững sau đa khủng hoảng của các

khu vực, cộng đồng dân cư chịu ảnh hưởng; bảo đảm minh bạch thông tin và sự ủng hộ của nhân dân đối với công tác ứng phó khủng hoảng.

b) Mục tiêu cụ thể

- Bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc; đấu tranh phòng, chống hoạt động lợi dụng khủng hoảng để can thiệp vào công việc nội bộ của các thể lực thù địch, phản động. Không để xảy ra hoạt động lợi dụng khủng hoảng để thúc đẩy, chuyển hóa ANPTT thành vấn đề an ninh truyền thống, xâm phạm an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội.

- Phòng ngừa, phát hiện sớm và ứng phó kịp thời với các đe dọa ANPTT góp phần bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội. Đảm bảo sự liên tục của các dịch vụ công cộng và duy trì trật tự trong quá trình ứng phó với khủng hoảng. Cung cấp các biện pháp bảo vệ và hỗ trợ cần thiết để giảm thiểu tác động tiêu cực đến tính mạng, sức khỏe, tài sản của người dân, doanh nghiệp và nhà nước...

- Đảm bảo tính tự chủ, tự lực, tự cường trong mọi tình huống, nhanh chóng tái thiết cơ sở hạ tầng, khôi phục nền kinh tế và ổn định xã hội sau khủng hoảng. Nâng cao khả năng chống chịu của xã hội trước các khủng hoảng trong tương lai.

- Nâng cao nhận thức của người dân và năng lực của các cơ quan chức năng trong quản lý, điều phối các hoạt động ứng phó khủng hoảng. Đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan chính phủ, tổ chức xã hội và cộng đồng trong việc ứng phó với các trường hợp đa khủng hoảng. Thu hút rộng rãi sự tham gia của người dân và doanh nghiệp trong việc phòng ngừa và ứng phó với các đe dọa an ninh phi truyền thống.

- Xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu liên thông, tích hợp và có cơ chế chia sẻ giữa các bộ, ngành, địa phương nhằm hình thành năng lực phân tích theo thời gian thực, hỗ trợ cảnh báo sớm, mô phỏng kịch bản, xác định cấp độ khủng hoảng và điều hành thống nhất.

- Bảo vệ vững chắc uy tín, hình ảnh quốc gia trên trường quốc tế. Xây dựng và củng cố quan hệ với tổ chức quốc tế, các quốc gia và các đối tác quốc tế khác để huy động nguồn lực, hỗ trợ về tài chính, công nghệ, tri thức, nâng cao năng lực và chia sẻ kinh nghiệm trong quản lý khủng hoảng.

2. Yêu cầu

- Nhận diện nhanh, kịp thời, chính xác khủng hoảng xảy ra kịch bản khủng hoảng phù hợp có tính khả thi cao khi áp dụng trong thực tiễn.

- Xác định rõ cơ chế vận hành, phân công cụ thể trách nhiệm các lực lượng tham gia ứng phó, đảm bảo đồng bộ, thống nhất, nhịp nhàng và hiệu quả.

Neo

- Triển khai các biện pháp ứng phó đảm bảo tính toàn diện, quy trình rõ ràng, nhanh chóng khắc phục khủng hoảng.

- Thường xuyên tuyên truyền, đôn đốc, nhắc nhở, chấn chỉnh việc chấp hành các quy định về an ninh, trật tự, nâng cao ý thức tự phòng ngừa và kỹ năng ứng phó tình huống đa khủng hoảng của người dân, cơ quan, doanh nghiệp.

- Chú trọng ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong ứng phó tình huống xảy ra đa khủng hoảng, bảo đảm năng lực phát hiện sớm, đánh giá rủi ro dựa trên bằng chứng khoa học và nâng cao khả năng thích ứng của hệ thống quốc gia trước các đe dọa an ninh phi truyền thống.

3. Phương châm

Ứng phó chủ động, nhanh chóng, chính xác, kịp thời, an toàn, linh hoạt và hiệu quả tối ưu; thực hiện tốt phương châm “ba sẵn sàng” (chủ động phòng tránh; bố trí ứng phó kịp thời; khắc phục khẩn trương và hiệu quả) và “bốn tại chỗ” (chỉ huy tại chỗ; lực lượng tại chỗ; vật tư, phương tiện tại chỗ; hậu cần tại chỗ) trong ứng phó với các đe dọa ANPTT.

4. Nguyên tắc

- Đặt dưới sự lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt của Đảng, sự quản lý tập trung, thống nhất của Nhà nước, phát huy vai trò, sự tham gia của các tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể và toàn dân.

- Tuân thủ Hiến pháp, pháp luật Việt Nam và điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên.

- Được điều hành tập trung, thống nhất từ Trung ương đến địa phương, có sự phân công, phân cấp, tăng cường phối hợp liên ngành, liên lĩnh vực, phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, tổ chức và lực lượng, tránh tình trạng chồng chéo, gây lãng phí nguồn lực; phát huy khối đại đoàn kết toàn dân, kết hợp nguồn lực trong nước với hợp tác quốc tế.

- Chuẩn bị từ sớm, từ xa. Dự báo, thông tin tình huống chính xác, kịp thời các đe dọa ANPTT. Tổ chức chỉ huy xử lý tình huống đe dọa ANPTT cương quyết, nhạy bén, kịp thời, hiệu quả. Phát triển, ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số là trụ cột xuyên suốt trong toàn bộ chu trình ứng phó đa khủng hoảng.

- Kết hợp ứng phó các đe dọa ANPTT với bảo đảm quốc phòng, an ninh, phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm tính mạng, sức khỏe, Nhân dân, tài sản của Nhà nước, bảo vệ môi trường. Mọi hành động xử lý khủng hoảng phải hướng đến mục tiêu bảo vệ chủ quyền, an ninh quốc gia, đồng thời đảm bảo an toàn và quyền lợi chính đáng của người dân, cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp.



- Mọi tình huống đa khủng hoảng đều phải được đánh giá dưới góc độ tác động đến an ninh quốc gia trước khi triển khai các biện pháp ứng phó chuyên ngành, nhằm bảo đảm vừa xử lý hiệu quả khủng hoảng, vừa giữ vững ổn định chính trị và trật tự, an toàn xã hội, bảo vệ lợi ích quốc gia lâu dài. Quá trình ứng phó cần theo dõi, đánh giá các tác động từ bên ngoài và nguy cơ can thiệp dưới nhiều hình thức từ các thế lực thù địch, phản động, chống đối.

- Lấy con người làm trung tâm, bảo vệ quyền và lợi ích chính đáng của nhân dân; bảo đảm ổn định xã hội và duy trì sinh kế cho người dân trong toàn bộ chu trình phòng ngừa, ứng phó và phục hồi sau khủng hoảng; chú trọng bảo vệ nhóm dễ bị tổn thương nhằm định hướng xuyên suốt cho các giải pháp của Kịch bản, bảo đảm không ai bị bỏ lại phía sau; kết hợp chặt chẽ phòng ngừa chiến lược với ứng phó kịp thời, hiệu quả.

- Căn cứ quy định của pháp luật và dựa trên các yếu tố như mức độ nghiêm trọng, phức tạp, phạm vi của khủng hoảng, các cơ chế điều phối, khả năng ứng phó hiện có, tham vấn các cơ quan chức năng, tham mưu Thủ tướng Chính phủ, người đứng đầu UBND các cấp quyết định cấp độ đa khủng hoảng.

- Công tác thông tin, tuyên truyền phải được triển khai đồng bộ, thống nhất trên hai mặt trận đối nội và đối ngoại. Hoạt động ứng phó khủng hoảng phải đặt trong tổng thể chiến lược xây dựng và bảo vệ hình ảnh quốc gia; bảo đảm tính thống nhất, chủ động, minh bạch và kịp thời trong giao tiếp với cộng đồng quốc tế, các tổ chức nước ngoài và báo chí quốc tế. Việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho các cơ quan báo chí trong ứng phó với khủng hoảng phải bảo đảm kịp thời, chính xác, thống nhất và tuân thủ quy định pháp luật, bảo đảm trách nhiệm của từng cơ quan, cá nhân tham gia. Các cơ quan chức năng tăng cường quản lý, phòng ngừa và kịp thời xử lý hành vi phát tán, đưa tin giả, sai sự thật về tình hình khủng hoảng gây hoang mang dư luận.

5. Nguồn lực

- Lực lượng: Huy động các lực lượng trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ theo quy định của pháp luật, nòng cốt là Công an, Quân đội, Y tế, các lực lượng chuyên ngành; Dân quân tự vệ, lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở...

- Phương tiện: Ngoài các phương tiện thông thường, khi cần thiết sẽ huy động các phương tiện chuyên dụng, hiện đại, hệ thống cơ sở dữ liệu liên thông từ các bộ, ngành, địa phương, tổ chức theo quy định của pháp luật để ứng phó, tổ chức cứu nạn, cứu hộ, sơ tán, bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn xã hội, thông tin liên lạc thông suốt... phù hợp các cấp độ đa khủng hoảng.

- Công nghệ: Chú trọng ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI), dữ liệu lớn (Big data), thông tin vệ tinh, mạng lưới cảm biến, hệ thống cảnh báo sớm (dự báo, mô



hình hóa rủi ro) trong quá trình xử lý đa khủng hoảng. Việc đầu tư, trang bị, triển khai thực hiện theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước, đầu tư công, đầu thầu, chuyển đổi số, an ninh mạng và pháp luật có liên quan.

- Nguồn lực về tài chính, kinh phí tổ chức: Chủ yếu được bảo đảm trong ngân sách nhà nước cấp cho ngành, địa phương theo quy định của pháp luật; đồng thời huy động hỗ trợ từ nguồn hợp pháp khác (hỗ trợ của trung ương, các tổ chức quốc tế, ủng hộ của doanh nghiệp, người dân...) theo phương thức xã hội hóa, bảo đảm công khai, minh bạch.

III. DỰ KIẾN CÁC CẤP ĐỘ VÀ BIỆN PHÁP ỨNG PHÓ

1. Cấp độ 1 (khủng hoảng cục bộ, kiểm soát được).

1.1. Căn cứ xác định cấp độ

- Xảy ra đa khủng hoảng (đồng thời có từ hai hoặc nhiều biểu hiện như: ô nhiễm môi trường cục bộ, dịch bệnh phát sinh trong phạm vi hẹp, thiếu hụt nguồn cung thiết yếu ở quy mô nhỏ, tấn công mạng hoặc sự cố dữ liệu ở phạm vi hạn chế, sự cố hạ tầng thiết yếu cục bộ, hoạt động của tội phạm xuyên quốc gia hoặc các đe dọa ANPTT khác mới phát sinh nhưng chưa gây ảnh hưởng lan rộng...) trên địa bàn một xã, phường, đặc khu (địa bàn hành chính cấp xã) và trong khả năng ứng phó của cấp xã.

- Tiêu chí nhận diện:

(i) Về phạm vi tác động: Xảy ra trong phạm vi địa bàn một đơn vị hành chính cấp xã; chưa lan rộng sang đơn vị hành chính cấp xã khác.

(ii) Về mức độ ảnh hưởng: Tác động đến một hoặc một số lĩnh vực của đời sống kinh tế xã hội; các chức năng thiết yếu của xã hội cơ bản vẫn được duy trì; hoạt động của hệ thống chính trị cơ sở vẫn diễn ra bình thường.

(iii) Về an ninh, trật tự: Chưa xuất hiện các điểm nóng về an ninh, trật tự; dư luận xã hội vẫn trong tầm kiểm soát; chưa phát sinh tình trạng hoang mang hoặc bất ổn xã hội đáng kể.

(iv) Về năng lực quản trị: Chính quyền cấp xã có khả năng chủ động huy động lực lượng, phương tiện, nguồn lực tại chỗ để xử lý; chưa cần thiết phải thiết lập cơ chế chỉ huy, điều hành đặc biệt

1.2. Mục tiêu, yêu cầu xử lý

- Bảo vệ tối đa tính mạng, sức khỏe của người dân. Đảm bảo an ninh, trật tự khu vực xảy ra đa khủng hoảng. Giảm thiểu tối đa thiệt hại về tài sản của người dân, doanh nghiệp và nhà nước. Khôi phục nhanh chóng trạng thái của xã hội sau đa khủng hoảng.

uo

- Xác định và ưu tiên cao nhất với khủng hoảng nguồn, khủng hoảng có nguy cơ cao nhất, cấp bách nhất. Có kế hoạch ứng phó phù hợp, sử dụng nguồn lực hợp lý, phát huy vai trò của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội ứng phó với tình huống đa khủng hoảng do các đe dọa ANPTT gây ra.

1.3. Lực lượng, phương tiện và cơ chế vận hành

- Đảng ủy cấp xã lãnh đạo, quán triệt, triển khai các chủ trương, định hướng xử lý tình huống đa khủng hoảng; lãnh đạo hệ thống chính trị cơ sở tham gia ứng phó; chỉ đạo công tác tuyên truyền, định hướng dư luận, giữ vững đoàn kết nội bộ, chuẩn bị các nguồn lực chính trị, xã hội phục vụ ứng phó. Bí thư Đảng ủy cấp xã chịu trách nhiệm lãnh đạo toàn diện công tác ứng phó trên địa bàn; chỉ đạo các vấn đề liên quan đến ổn định chính trị, tư tưởng.

Mặt trận Tổ quốc Việt Nam chủ trì tập hợp, vận động các tầng lớp nhân dân tham gia ứng phó; huy động nguồn lực xã hội; phát huy vai trò giám sát xã hội; tăng cường đồng thuận xã hội trong quá trình xử lý đa khủng hoảng.

- Trách nhiệm chỉ đạo, điều hành là cơ quan chỉ đạo ứng phó đe dọa ANPTT cấp xã, đứng đầu là Chủ tịch UBND cấp xã. Chủ tịch UBND cấp xã chịu trách nhiệm chỉ huy thống nhất các hoạt động ứng phó; tổ chức triển khai các chủ trương của cấp ủy; kích hoạt phương án ứng phó; huy động lực lượng, phương tiện tại chỗ; quyết định các biện pháp xử lý; báo cáo, đề xuất cấp trên khi tình huống vượt quá khả năng ứng phó.

- Công an cấp xã là cơ quan thường trực, chịu trách nhiệm: Tham mưu chủ tịch UBND cấp xã đánh giá tình hình; tổ chức nắm tình hình an ninh, trật tự; xác định nguy cơ chuyển hóa thành điểm nóng; bảo vệ mục tiêu, công trình trọng điểm trên địa bàn; kiểm soát thông tin, không để lan truyền gây hoang mang dư luận; phát hiện, xử lý kịp thời các hành vi vi phạm pháp luật; tổ chức lực lượng bảo vệ an ninh, trật tự tại cơ sở tham gia ứng phó.

- Lực lượng phối hợp:

+ Các cơ quan chuyên môn cấp xã chịu trách nhiệm xử lý các vấn đề thuộc lĩnh vực chuyên môn; tham mưu Chủ tịch UBND cấp xã giải pháp kỹ thuật, huy động nguồn lực tại chỗ.

+ Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự tại cơ sở chịu trách nhiệm hỗ trợ nắm tình hình theo chức năng nhiệm vụ được giao; hỗ trợ tuyên truyền, sơ tán, cứu trợ, bảo vệ hiện trường, bảo vệ tài sản, duy trì an ninh, trật tự.

+ Lực lượng chỉ viện thực hiện theo đề nghị của cấp xã.

+ Huy động sự tham gia của khu vực tư nhân, các doanh nghiệp đứng chân trên địa bàn và ngoài địa bàn khi có nguyện vọng, có năng lực, điều kiện để tham gia ứng phó với tình huống đa khủng hoảng.

- Phương tiện: Ngoài các phương tiện thông thường, khi cần thiết sẽ huy động các phương tiện chuyên dụng, hiện đại, hệ thống cơ sở dữ liệu liên thông từ các bộ, ngành, địa phương, tổ chức, doanh nghiệp theo quy định của pháp luật để ứng phó, cứu nạn, cứu hộ, sơ tán, bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn xã hội, thông tin liên lạc thông suốt... phù hợp các cấp độ đa khủng hoảng. Trong đó, chú trọng nguồn thông tin, số liệu thực tế tại địa phương; đồng thời tập trung khai thác cơ sở dữ liệu về ANPTT tại Trung tâm dữ liệu quốc gia để có đánh giá tổng quát, từ đó đưa ra biện pháp ứng phó nhanh chóng, phù hợp nhất.

- Địa phương nơi xảy ra đa khủng hoảng đánh giá mức độ khủng hoảng và khả năng ứng phó của địa phương, khẩn trương báo cáo UBND cấp tỉnh đề xuất cấp độ ứng phó và huy động các nguồn lực hỗ trợ cần thiết trên tinh thần vật tư, phương tiện ứng phó tại chỗ là chủ yếu; cấp tỉnh hỗ trợ. UBND cấp tỉnh quyết định cấp độ ứng phó với cấp độ 1.

1.4. Quy trình, cách thức thực hiện các biện pháp xử lý

Bước 1: Ghi nhận, xác minh, xử lý ban đầu

- Các lực lượng tại cấp xã theo chức năng nhiệm vụ được giao tổ chức ghi nhận sơ bộ về tình huống xảy ra khủng hoảng theo lĩnh vực phụ trách tại địa phương: loại khủng hoảng, thời gian, địa điểm xảy ra, quy mô ảnh hưởng, số người bị tác động... và báo cáo ngay lập tức cho UBND cấp xã.

- Các tổ chức, cá nhân khi phát hiện dấu hiệu của tình huống xảy ra khủng hoảng có trách nhiệm cung cấp thông tin đến cơ quan chức năng của Công an nhân dân (trực tiếp hoặc tổng đài đường dây nóng) ngay khi phát hiện để chủ động tổ chức ứng phó từ sớm, hạn chế tối đa thiệt hại có thể xảy ra.

- Khi xác định xảy ra đồng thời nhiều khủng hoảng, lực lượng Công an chủ trì, phối hợp các lực lượng khác tiến hành xác minh, xác thực thông tin, tổ chức đánh giá tình hình dựa trên hệ thống cơ sở dữ liệu, các công cụ khoa học và tham vấn, trao đổi với các cơ quan chức năng có liên quan. UBND cấp xã báo cáo đề xuất cấp độ khủng hoảng với UBND cấp tỉnh.

- Trong khi chờ quyết định cấp độ khủng hoảng, Chủ tịch UBND cấp xã nhanh chóng triển khai các biện pháp ứng phó khẩn cấp: Thiết lập trung tâm chỉ huy tại chỗ, phân công người chỉ huy tạm thời, thông báo tình hình đến người dân, tổ chức, doanh nghiệp; huy động nguồn lực theo phương châm “bốn tại chỗ” ngăn chặn, xử lý ngay tác động của khủng hoảng.

Bước 2: Triển khai các biện pháp ứng phó, khắc phục

- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo

+ Khi có căn cứ xác định đa khủng hoảng ở cấp độ 1, Cơ quan thường trực báo cáo Chủ tịch UBND cấp xã để kích hoạt kịch bản ứng phó với đe dọa ANPTT:

Ban hành quyết định thành lập cơ quan chỉ đạo ứng phó các đe dọa ANPTT, phân công người chỉ huy chung, chỉ huy xử lý từng lĩnh vực; thiết lập cơ chế thông tin chỉ huy, đảm bảo liên lạc thông suốt để chỉ đạo, điều hành hoạt động ứng phó đa khủng hoảng xảy ra trên địa bàn, bảo đảm đồng bộ, tập trung, thống nhất.

+ Khi có người chỉ huy mới, người chỉ huy xử lý tình huống ban đầu báo cáo tình hình, kết quả đến thời điểm hiện tại, đề xuất biện pháp tiếp theo (nếu cần) và chấp hành chỉ đạo của người chỉ huy mới. Cùng cố cơ chế thông tin chỉ huy, đảm bảo liên lạc thông suốt, thường trực đường dây nóng 24/24 giờ tại UBND cấp xã; tổ chức giao ban hàng ngày, cập nhật thông tin, đánh giá tình hình, xác định các khủng hoảng xảy ra, mức độ nghiêm trọng của từng khủng hoảng, xác định khủng hoảng nào là cấp bách phải ngăn chặn, khủng hoảng nào là nguồn gốc gây nên các khủng hoảng khác.

+ Phân công nhiệm vụ, điều phối lực lượng, phương tiện, hậu cần, tài chính có trọng tâm, trọng điểm, không dàn trải, đảm bảo đúng chức năng, nhiệm vụ, phát huy được ưu thế, sở trường của từng lực lượng trong ứng phó, xử trí các tình huống của đa khủng hoảng; chú trọng công tác phối hợp, hiệp đồng (xây dựng kế hoạch tổ chức hiệp đồng, ban hành quy chế phối hợp...). Tùy tình huống cụ thể để triển khai cơ chế “Phản ứng khẩn cấp đặc thù”, thành lập các tổ công tác phản ứng nhanh chuyên biệt, chủ động ứng phó riêng với từng loại hình an ninh phi truyền thống (ví dụ: Tổ ứng phó đứt gãy kinh tế, khủng hoảng nguồn nhân lực; tổ ứng phó với sự cố an ninh mạng, gián đoạn hạ tầng số...).

+ Kích hoạt cơ chế phối hợp và chia sẻ dữ liệu, thông tin giữa các lực lượng trong tình huống khẩn cấp, bảo đảm vừa bảo mật, vừa hỗ trợ kịp thời cho công tác chỉ huy điều hành. Khai thác thông tin trên hệ thống cảnh báo sớm, cơ sở dữ liệu giữa các đơn vị có liên quan; sử dụng trí tuệ nhân tạo và các mô hình phân tích dự báo trên nền tảng dữ liệu lớn, phục vụ chỉ huy, điều phối liên ngành, đồng thời bảo đảm an toàn thông tin và an ninh mạng trong môi trường khủng hoảng.

+ Báo cáo với cơ quan, chỉ đạo cấp trên, cấp ủy và UBND cùng cấp để ban hành quyết định xử lý tình huống khẩn cấp xảy ra trên địa bàn.

- Công tác huy động lực lượng, phương tiện

+ Chuẩn bị các phương án huy động hiệu quả các nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chuyên môn, nghiệp vụ đặc thù, như: Y tế, lực lượng vũ trang... và hội viên các đoàn thể quần chúng; hình thành các tổ tự quản, đội cứu nạn, hỗ trợ công tác ứng phó, khắc phục đa khủng hoảng; kêu gọi, vận động các chức sắc tôn giáo, người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số, cộng đồng tham gia, bám sát phương châm “bốn tại chỗ”.



+ Căn cứ tình hình thực tiễn, cơ quan chỉ đạo ứng phó huy động chuyên gia, tổ chức khoa học và công nghệ tham gia tư vấn trong tình huống khẩn cấp.

+ Đánh giá, dự báo diễn biến tình hình, chủ động huy động vật tư, trang thiết bị vật chất, phương tiện cần thiết bảo đảm cho công tác ứng phó, khắc phục các tình huống đa khủng hoảng; phát huy tối đa phương châm “bốn tại chỗ”; kêu gọi sự ủng hộ của người dân, tổ chức, doanh nghiệp... trên địa bàn và sự hỗ trợ của các đơn vị bạn, địa phương lân cận.

+ Rà soát, quản lý, sử dụng, làm tốt công tác đảm bảo hậu cần, kinh phí, vật tư, trang bị cho hoạt động ứng phó với các tình huống đa khủng hoảng, đảm bảo đầy đủ, kịp thời đáp ứng theo từng cấp độ; ưu tiên tập trung nguồn lực cho nhiệm vụ xử lý các tình huống cấp bách.

- *Công tác ứng phó với từng khủng hoảng riêng lẻ*: Theo chức năng, nhiệm vụ được giao, khủng hoảng trên lĩnh vực nào thì do cơ quan, đơn vị có chức năng quản lý nhà nước trên lĩnh vực đó chủ trì ứng phó. Cụ thể:

+ Khủng hoảng trong lĩnh vực hàng hải: Lực lượng Quân đội chủ trì ứng phó. Các lực lượng, đơn vị có liên quan phối hợp. Triển khai các biện pháp ứng phó theo kịch bản ứng phó với đe dọa ANPTT lĩnh vực hàng hải.

+ Khủng hoảng trong lĩnh vực môi trường, nguồn nước, lương thực: Cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và môi trường ở cấp xã chủ trì. Các lực lượng, đơn vị có liên quan phối hợp. Triển khai các biện pháp ứng phó theo kịch bản ứng phó với đe dọa ANPTT lĩnh vực môi trường.

+ Khủng hoảng trong lĩnh vực y tế: Cơ quan chuyên môn về y tế ở cấp xã chủ trì. Các lực lượng, đơn vị có liên quan phối hợp. Triển khai các biện pháp ứng phó theo kịch bản ứng phó với đe dọa ANPTT lĩnh vực y tế.

+ Khủng hoảng trong lĩnh vực năng lượng, tiền tệ: Cơ quan chuyên môn về kinh tế ở cấp xã chủ trì; các lực lượng, đơn vị có liên quan phối hợp. Triển khai các biện pháp theo kịch bản ứng phó với đe dọa ANPTT lĩnh vực năng lượng.

+ Khủng hoảng trong lĩnh vực an ninh mạng, khủng bố, tội phạm xuyên quốc gia: Công an xã chủ trì tham mưu. Các lực lượng, đơn vị có liên quan phối hợp. Triển khai các biện pháp ứng phó theo kịch bản ứng phó với đe dọa ANPTT lĩnh vực an ninh mạng.

- *Công tác y tế*: Cơ quan chuyên môn về y tế cấp xã chủ trì, phối hợp lực lượng Công an, Quân đội và các lực lượng khác liên quan; đồng thời tập trung:

+ Thiết lập điểm khám chữa bệnh tạm thời để cung cấp dịch vụ y tế cơ bản cho người dân bị ảnh hưởng.

+ Phân phối thuốc và vật tư y tế để đảm bảo cung cấp đầy đủ thuốc và thiết bị y tế cho các cơ sở y tế xã.

+ Có phương án huy động lực lượng y tế tại chỗ và đề xuất bổ sung, viện trợ lực lượng từ địa phương khác. Triển khai các hoạt động tẩy uế, phòng dịch bệnh lây lan, bùng phát trong khủng hoảng.

+ Xác định, đánh giá nguyên nhân và có biện pháp ứng phó, huy động các lực lượng thực hiện các biện pháp xử lý môi trường đảm bảo hiệu quả, an toàn cho cán bộ, chiến sĩ và nhân dân; chuẩn bị, đảm bảo cho các công trình (*nếu có khu chỉ huy, tập trung, khám chữa bệnh, di tản...*), các thiết bị, vật tư, dụng cụ, phương tiện môi trường cần thiết, các phương án huy động lực lượng tại chỗ để đảm bảo công tác môi trường khi có sự cố đa khủng hoảng xảy ra.

+ Triển khai các biện pháp khác theo kịch bản khung ứng phó với đe dọa ANPTT lĩnh vực y tế.

- *Công tác thông tin, tuyên truyền*: Phòng Văn hóa - Xã hội cấp xã chủ trì, phối hợp lực lượng Công an và lực lượng khác triển khai:

+ Thực hiện nghiêm túc cơ chế người phát ngôn, bảo đảm truyền tải thông tin chính thống, chính xác, kịp thời, phòng ngừa khủng hoảng truyền thông.

+ Tuyên truyền kịp thời, chính xác trên các phương tiện báo chí, truyền thông xã hội, trong đó chú trọng tuyên truyền miệng, tuyên truyền qua hệ thống thông tin cơ sở của địa phương về khủng hoảng, giúp người dân tiếp cận nhanh nhất tình hình và các biện pháp phòng chống; chú trọng tương tác mạnh mẽ với người dân qua mạng xã hội, trực tuyến, trực tiếp để kịp thời truyền tải các thông điệp, hướng dẫn cách ứng phó.

+ Xây dựng các mô hình truyền thông, các tài liệu truyền thông, hình thức truyền thông, khuyến cáo ứng phó cho phù hợp với các đối tượng nguy cơ và phổ biến trên các phương tiện thông tin đại chúng, mạng xã hội.

+ Thiết lập và sử dụng hiệu quả đường dây nóng liên cấp đảm bảo công tác báo cáo, thông tin, phối hợp thông suốt giữa các lực lượng chỉ huy và lực lượng tham gia ứng phó đa khủng hoảng trên địa bàn.

+ Trường hợp xảy ra khủng hoảng truyền thông cần báo cáo UBND cấp xã có phương án xử lý khủng hoảng truyền thông. Phối hợp các cơ quan chuyên môn kiểm soát thông tin, ngăn chặn lan truyền tin giả, lợi dụng khủng hoảng để xuyên tạc, kích động chống phá, gây mất an ninh trật tự; huy động các cơ quan báo chí cung cấp thông tin chính thống nhanh chóng, kịp thời.

- *Công tác bảo đảm an ninh, trật tự*: Lực lượng Công an cấp xã chủ trì, phối hợp lực lượng Quân đội và các lực lượng khác để triển khai các nhiệm vụ sau:

HO

+ Lực lượng Công an xã phối hợp với Ban chỉ huy quân sự xã thực hiện các nội dung tại Nghị định số 03/2019/NĐ-CP ngày 05/9/2019 của Chính phủ về việc phối hợp giữa Bộ Công an và Bộ Quốc phòng trong thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, đấu tranh phòng, chống tội phạm và thực hiện nhiệm vụ quốc phòng. Theo đó, cần Kiểm soát chặt chẽ hoạt động di chuyển vào - ra và ngăn chặn kịp thời, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm, nhất là đối với hoạt động vi phạm của các phương tiện bay không người lái; hoạt động quay, phát video, hình ảnh trực tiếp trên các trang mạng xã hội. Triển khai thiết lập điểm kiểm soát đảm bảo an ninh, trật tự tại các khu vực trọng yếu. Tăng cường kiểm soát, quản lý chặt người cư trú, tạm trú, tạm vắng trên địa bàn để tổ chức nắm tình hình. Phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật lợi dụng tình trạng khủng hoảng.

+ Triển khai các biện pháp bảo đảm trật tự, an toàn giao thông, phòng cháy chữa cháy trên địa bàn. Có phương án phòng ngừa, ngăn chặn, xử lý các vụ tập trung đông người, gây rối an ninh, trật tự trong và sau khủng hoảng.

+ Trường hợp xảy ra khủng hoảng an ninh mạng, hệ thống thông tin liên lạc, hệ thống dịch vụ công quốc gia cần báo cáo UBND cấp trên có phương án huy động nguồn lực công nghệ thông tin và các công cụ tiên tiến để khắc phục hệ thống mạng và bảo vệ thông tin.

+ Phát hiện, ngăn chặn, xử lý kịp thời các thông tin phóng đại, sai sự thật, xuyên tạc về tình hình khủng hoảng gây hoang mang trong cộng đồng.

+ Nghiên cứu, triển khai phương án “phá vỡ” sự liên kết giữa các khủng hoảng nhằm ngăn chặn sự cộng hưởng giữa các khủng hoảng.

+ Nghiên cứu, đề xuất triển khai các dịch vụ công theo hướng tăng cường trực tuyến trong tình huống đa khủng hoảng; tiến hành giãn cách xã hội, tạm dừng các hoạt động tôn giáo, thể thao, văn hóa văn nghệ, sản xuất kinh doanh không cần thiết (nếu cần).

+ Phát động phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, đấu tranh phòng, chống các loại tội phạm, vi phạm pháp luật tại địa bàn xảy ra đa khủng hoảng.

+ Triển khai các biện pháp phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong công tác phòng ngừa, ứng phó.

- *Công tác an sinh xã hội:* Phòng Văn hóa - Xã hội cấp xã chủ trì, phối hợp lực lượng Công an và lực lượng khác triển khai:

+ Nắm tình hình sức khỏe, đời sống Nhân dân nhất là các đối tượng người có công, gia đình chính sách, người nghèo, phụ nữ, trẻ em, người cao tuổi, người

khuyết tật, nhóm người dễ bị tổn thương để có các chính sách hỗ trợ, bảo đảm an sinh xã hội. Bảo đảm sinh kế cho người dân khu vực nông thôn, miền núi và vùng thường xuyên chịu tác động của thiên tai, biến đổi khí hậu.

+ Trường hợp xảy ra khủng hoảng lương thực, khủng hoảng kinh tế, cần huy động các nguồn lực để hỗ trợ người bị ảnh hưởng do khủng hoảng; vận động tiêu thụ nông sản, miễn giảm tiền thuê trọ; vận động quyên góp ủng hộ người gặp khó khăn, hoạn nạn. Căn cứ thực tiễn tác động để có cơ chế miễn giảm thuế, phí, lệ phí cho doanh nghiệp, hộ kinh doanh. Phát động chương trình hỗ trợ, cung cấp thực phẩm, nước uống và hàng hóa thiết yếu cho các hộ gia đình bị ảnh hưởng.

- *Công tác sản xuất và lưu thông hàng hóa:* Trường hợp địa bàn xã bị đứt gãy chuỗi cung ứng, ảnh hưởng do phong tỏa, cách ly hoặc bị cô lập do thảm họa thiên nhiên, Phòng Kinh tế cấp xã chủ trì, phối hợp lực lượng Công an, Quân đội và các lực lượng khác liên quan để triển khai các nhiệm vụ sau:

+ Trên cơ sở thực tiễn, xây dựng phương án bảo đảm nguồn cung hàng hóa; tăng cường dự trữ, bảo đảm cung ứng hàng hóa thiết yếu.

+ Bảo vệ vùng sản xuất nông nghiệp trọng điểm, các cơ sở sản xuất quan trọng trong khủng hoảng; bảo vệ các tuyến đường giao thông, nhất là các tuyến đường chính, được thông suốt để vận chuyển hàng hóa và cứu trợ, duy trì, phục hồi chuỗi cung ứng lương thực - thực phẩm thiết yếu. Có phương án báo cáo cấp trên thiết lập cầu hàng không, đường biển trong trường hợp đường bộ bị hư hỏng.

+ Tháo gỡ khó khăn cho người dân, doanh nghiệp, không để đứt gãy chuỗi cung ứng phục vụ nhu cầu Nhân dân.

+ Đảm bảo an toàn sản xuất tại các khu công nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh trên địa bàn; có phương án sản xuất an toàn.

- *Công tác giáo dục, đào tạo:* Phòng Văn hóa - Xã hội cấp xã chủ trì, phối hợp lực lượng Công an và các lực lượng khác liên quan để triển khai các nhiệm vụ sau:

+ Tổ chức, điều chỉnh hoạt động giáo dục, đào tạo khi xảy ra đa khủng hoảng theo hướng linh hoạt, chủ động, bảo đảm tính khoa học, đa dạng, phong phú, sát thực tế, phù hợp với từng đối tượng, nhất là với lực lượng tại chỗ, lực lượng kiêm nhiệm; hướng dẫn ứng dụng, vận dụng hiệu quả khoa học công nghệ trong xử lý các tình huống; cách thức chuyển trạng thái phù hợp với tình hình thực tế; ổn định tư tưởng, duy trì kỷ luật, kỷ cương và bảo đảm an toàn về con người, cơ sở vật chất trong công tác giáo dục, đào tạo.

+ Xây dựng, đào tạo, bồi dưỡng lực lượng chuyên trách để ứng phó nhanh chóng, toàn diện với tình huống đa khủng hoảng.

neb

- *Công tác hợp tác quốc tế:* Lực lượng Công an cấp xã chủ trì tham mưu UBND cấp xã báo cáo cấp có thẩm quyền đề xuất hợp tác quốc tế phục vụ công tác ứng phó tại địa phương. Bộ Ngoại giao chủ trì, phối hợp Bộ Công an, Bộ Quốc phòng và các bộ, ngành liên quan tham mưu và tổ chức triển khai các hoạt động hợp tác quốc tế, trong đó tập trung:

+ Duy trì trao đổi thông tin, phối hợp chặt chẽ, tạo điều kiện cho phía nước ngoài thực hiện bảo hộ công dân, bảo đảm an toàn cho người nước ngoài tại vùng xảy ra đa khủng hoảng.

+ Đề xuất cấp có thẩm quyền vận động các đối tác quốc tế (đa phương, song phương) chia sẻ thông tin cảnh báo sớm về khủng hoảng, kinh nghiệm, nguồn lực ứng phó và phục hồi sau đa khủng hoảng. Tập trung vào: (1) Hỗ trợ tài chính, vật tư, trang thiết bị; (2) Bảo đảm chuỗi cung ứng, an ninh năng lượng, lương thực; đa dạng hóa nguồn cung cấp hàng hóa thiết yếu, công nghệ cao, vắc xin...; (3) Hợp tác, chuyển giao khoa học - công nghệ để tiếp cận sớm các giải pháp tiên tiến (sử dụng AI để dự báo, xây dựng mô hình rủi ro khí hậu, an ninh mạng), phù hợp với định hướng ứng dụng khoa học - công nghệ.

+ Tham mưu cấp có thẩm quyền rà soát các điều ước và cam kết quốc tế có liên quan nhằm bảo đảm việc xây dựng và triển khai các biện pháp ứng phó phù hợp với các nghĩa vụ của Việt Nam theo luật pháp quốc tế, trên cơ sở nguyên tắc chủ động, có trách nhiệm và bảo đảm tối đa lợi ích quốc gia, dân tộc. Hợp tác quốc tế đảm bảo nguyên tắc tôn trọng độc lập, chủ quyền, không can thiệp nội bộ.

+ Tham mưu công tác truyền thông đối ngoại bảo đảm thống nhất đầu mối phát ngôn, cập nhật thông tin theo thời gian thực và chủ động định hướng dư luận quốc tế, tăng cường cơ chế cung cấp thông tin định kỳ cho cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài; chủ động tiếp xúc, trao đổi với cơ quan báo chí quốc tế, tổ chức họp báo chuyên đề và sử dụng hiệu quả nền tảng số để truyền tải thông tin chính thống, kịp thời phản bác thông tin sai lệch.

Bước 3. Công tác tái thiết và phục hồi sau đa khủng hoảng

- Lên kế hoạch sửa chữa, khôi phục cơ sở hạ tầng như đường sá, trường học, các công trình công cộng... Tổ chức các hoạt động xây dựng để khôi phục các công trình bị hư hỏng. Triển khai công tác bảo vệ môi trường, phòng, chống dịch bệnh sau đa khủng hoảng.

- Triển khai các chương trình phục hồi kinh tế - xã hội, cung cấp hỗ trợ tài chính và xã hội cho các gia đình bị ảnh hưởng nặng nề. Phục hồi thị trường lao động, hỗ trợ tái hòa nhập việc làm và đào tạo lại kỹ năng sau khủng hoảng. Triển

khai đào tạo lại và nâng cao kỹ năng cho người lao động bị ảnh hưởng nhằm tăng khả năng thích ứng của xã hội trước các khủng hoảng.

- Triển khai các chương trình, đề án phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo phục vụ tái thiết thông minh, phát triển xanh, phát triển bền vững sau khủng hoảng (đô thị thông minh, hạ tầng thích ứng biến đổi khí hậu, năng lượng tái tạo, nông nghiệp công nghệ cao...).

- Tiếp tục duy trì, phát động phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc gắn với các phong trào, hoạt động khắc phục hậu quả, bảo đảm an sinh xã hội sau đa khủng hoảng.

- Tăng cường hợp tác quốc tế về kỹ thuật để xây dựng hệ thống thông tin, dữ liệu và hệ thống cảnh báo sớm đa ngôn ngữ dựa trên công nghệ; đào tạo nguồn nhân lực, nâng cao năng lực khoa học công nghệ và chuyển đổi số phục vụ quá trình phục hồi.

- Kiểm tra và đánh giá hiệu quả của các biện pháp phục hồi và điều chỉnh nếu cần thiết. Xây dựng kế hoạch phát triển lâu dài để tăng cường khả năng ứng phó với các khủng hoảng tương lai và phát triển cộng đồng bền vững.

2. Cấp độ 2 (*khủng hoảng liên địa bàn, cần huy động nguồn lực cấp tỉnh hoặc liên ngành*).

2.1. Căn cứ xác định cấp độ

- Xảy ra đa khủng hoảng (đồng thời có từ hai hoặc nhiều biểu hiện như: dịch bệnh lan rộng trên nhiều địa bàn; ô nhiễm môi trường nghiêm trọng ảnh hưởng nhiều khu dân cư; thiếu điện, nước hoặc gián đoạn chuỗi cung ứng trong phạm vi rộng; tấn công mạng làm gián đoạn hoạt động của các cơ quan, tổ chức quan trọng tại địa phương; khủng hoảng tài chính, tiền tệ hoặc thị trường hàng hoá thiết yếu...) trên địa bàn một đơn vị hành chính cấp xã nhưng vượt quá khả năng ứng phó của cấp xã, hoặc xảy ra trong phạm vi nhiều đơn vị hành chính cấp xã.

- Tiêu chí nhận diện:

- (i) Về phạm vi tác động: Có tác động đến nhiều đơn vị hành chính cấp xã, hoặc nhiều khu vực trọng yếu trong địa bàn đơn vị hành chính cấp tỉnh; có xu hướng lan rộng hoặc tác động dây chuyền sang địa bàn tỉnh/thành phố khác.

- (ii) Về mức độ ảnh hưởng: Một hoặc nhiều chức năng thiết yếu của xã hội bị gián đoạn đáng kể; xuất hiện sự tương tác giữa các khủng hoảng, làm gia tăng mức độ ảnh hưởng tổng thể; hoạt động sản xuất kinh doanh, cung ứng dịch vụ công bị ảnh hưởng rõ rệt.

(iii) Về an ninh, trật tự: Xuất hiện tâm lý bất an trong xã hội; khủng hoảng thông tin, tin giả, tin sai sự thật có xu hướng lan rộng; có nguy cơ phát sinh điểm nóng về an ninh, trật tự hoặc tranh chấp nguồn lực.

(iv) Về năng lực quản trị: Năng lực điều hành, ứng phó của cấp xã bị quá tải, cần huy động nguồn lực cấp tỉnh hoặc liên ngành.

- Căn cứ xác định một cấp chính quyền được coi là vượt quá khả năng ứng phó khi xuất hiện một hoặc nhiều dấu hiệu: (i) Nguồn lực dự phòng của cấp xã không đáp ứng được yêu cầu xử lý tình huống; (ii) Phải huy động thường xuyên hoặc quy mô lớn nguồn lực từ cấp trên hoặc địa phương khác; (iii) Nhiều lực lượng cùng tham gia nhưng không kiểm soát được diễn biến tình hình; (iv) Các dịch vụ thiết yếu không được duy trì ổn định, bị gián đoạn kéo dài; (v) Xuất hiện nguy cơ mất an ninh, trật tự hoặc bất ổn xã hội; (vi) Hoạt động lãnh đạo, chỉ huy, điều hành ở cấp xã bị quá tải hoặc suy giảm hiệu quả rõ rệt.

** Các bộ, ngành, địa phương dựa trên điều kiện thực tiễn để cụ thể hóa, bổ sung hoặc giảm bớt các tiêu chí cho phù hợp.*

2.2. Mục tiêu, yêu cầu (tương tự cấp độ 1)

2.3. Lực lượng, phương tiện và cơ chế vận hành

- Tỉnh ủy, thành ủy ban hành chủ trương, định hướng xử lý tình huống đa khủng hoảng; chỉ đạo các cấp ủy trực thuộc tham gia ứng phó; chỉ đạo huy động nguồn lực chính trị, xã hội trên phạm vi địa phương; chỉ đạo công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, ổn định xã hội; chỉ đạo xử lý các vấn đề phát sinh liên quan đến an ninh, trật tự. Bí thư tỉnh ủy, thành ủy chịu trách nhiệm lãnh đạo toàn diện việc ứng phó trên địa bàn; trực tiếp chỉ đạo các vấn đề liên quan đến ổn định chính trị, xã hội và hoạt động của hệ thống chính trị.

- Mặt trận Tổ quốc Việt Nam chịu trách nhiệm như đề cập trong cấp độ 1.

- Thẩm quyền, trách nhiệm chỉ đạo, điều hành là cơ quan chỉ đạo ứng phó đe dọa ANPTT cấp tỉnh, đứng đầu là Chủ tịch UBND cấp tỉnh. Chủ tịch UBND cấp tỉnh chịu trách nhiệm chỉ đạo thống nhất hoạt động ứng phó trên toàn địa bàn; tổ chức thực hiện các chủ trương của cấp ủy; quyết định các biện pháp ứng phó thuộc thẩm quyền; thành lập hoặc kích hoạt cơ chế chỉ huy liên ngành; huy động nguồn lực toàn tỉnh; điều phối hoạt động giữa các địa phương cấp dưới; báo cáo, đề xuất Trung ương hỗ trợ khi cần thiết.

- Công an cấp tỉnh chịu trách nhiệm là cơ quan thường trực tham mưu ứng phó đa khủng hoảng; tổng hợp, phân tích, dự báo tình hình; tham mưu các phương án bảo đảm an ninh quốc gia; chủ trì bảo vệ các mục tiêu trọng yếu; chủ trì phòng ngừa, xử

lý khủng hoảng truyền thông; chủ trì đấu tranh với các hành vi vi phạm pháp luật phát sinh trong khủng hoảng; điều phối trao đổi thông tin giữa các lực lượng.

- Lực lượng phối hợp:

+ Bộ Chỉ huy quân sự cấp tỉnh chịu trách nhiệm huy động lực lượng, phương tiện hỗ trợ ứng cứu; tham gia cứu hộ, cứu nạn; bảo vệ các khu vực trọng yếu theo yêu cầu.

+ Các sở, ban, ngành chịu trách nhiệm kích hoạt phương án chuyên ngành; bảo đảm duy trì hoạt động các lĩnh vực thiết yếu; báo cáo diễn biến khủng hoảng chuyên ngành; đề xuất biện pháp xử lý.

+ Tích cực huy động sự tham gia của khu vực tư nhân, các doanh nghiệp đứng chân trong và ngoài địa bàn tỉnh/thành phố có nguyện vọng, có năng lực, đủ điều kiện để tham gia phòng ngừa và ứng phó với các đe dọa ANPTT trường hợp xảy ra đa khủng hoảng tại địa bàn.

+ Lực lượng chỉ viện thực hiện theo đề nghị của địa phương.

- Vật tư, phương tiện huy động như cấp độ 1

- Địa phương nơi xảy ra đa khủng hoảng đánh giá mức độ khủng hoảng và khả năng ứng phó của địa phương, khi nhận thấy đủ dấu hiệu cấp độ 2 khẩn trương báo cáo Thủ tướng Chính phủ đề xuất cấp độ ứng phó và huy động các nguồn lực hỗ trợ cần thiết trên tinh thần vật tư, phương tiện ứng phó tại chỗ là chủ yếu; Trung ương hỗ trợ. Thủ tướng Chính phủ quyết định cấp độ ứng phó với cấp độ 2.

2.4. Quy trình, cách thức thực hiện các biện pháp xử lý

Bước 1: Ghi nhận, xác minh, xử lý ban đầu

Thực hiện như tình huống cấp độ 1, đồng thời bổ sung:

- Căn cứ kích hoạt cơ chế ứng phó: (i) UBND cấp xã nơi xảy ra đa khủng hoảng đánh giá mức độ khủng hoảng và khả năng ứng phó của địa phương, trường hợp xác định vượt khả năng, khẩn trương báo cáo UBND cấp tỉnh trong việc quyết định chuyển cấp độ khủng hoảng. (ii) Qua công tác nắm tình hình, nhận thấy tình huống đa khủng hoảng xảy ra trong phạm vi nhiều đơn vị hành chính cấp xã, Công an cấp tỉnh trực tiếp tham mưu UBND cấp tỉnh trong việc xác định cấp độ ứng phó đa khủng hoảng.

- Công an tỉnh chủ trì, phối hợp các sở, ngành, UBND các xã đánh giá mức độ khủng hoảng và khả năng ứng phó của tỉnh, tham mưu UBND cấp tỉnh báo cáo Thủ tướng Chính phủ đề quyết định cấp độ khủng hoảng. Trong khi chờ quyết định cấp độ khủng hoảng, Chủ tịch UBND cấp tỉnh nhanh chóng triển khai các biện pháp ứng phó khẩn cấp ban đầu như cấp độ 1.

Bước 2: Triển khai các biện pháp ứng phó, khắc phục

Triển khai các biện pháp tương tự cấp độ 1, chú ý một số vấn đề:

- *Về công tác chỉ đạo, điều hành:*

+ Khi có căn cứ cấp độ khủng hoảng là cấp độ 2, Công an tỉnh báo cáo chủ tịch UBND cấp tỉnh để kích hoạt bộ máy và kịch bản ứng phó với đe dọa ANPTT.

+ Thiết lập và sử dụng hiệu quả đường dây nóng liên cấp, bảo đảm thông tin liên lạc thông suốt, có biện pháp liên lạc khẩn cấp trong trường hợp các kênh liên lạc thông thường bị vô hiệu hóa để phục vụ công tác lãnh đạo, chỉ đạo.

+ Khai thác thông tin trên hệ thống cảnh báo sớm, cơ sở dữ liệu quốc gia về ANPTT từ Trung tâm dữ liệu quốc gia và thông tin, tài liệu của các đơn vị có liên quan; sử dụng trí tuệ nhân tạo và các mô hình phân tích dự báo trên nền tảng dữ liệu lớn, phục vụ chỉ huy, điều phối liên ngành, đồng thời bảo đảm an toàn thông tin và an ninh mạng trong môi trường khủng hoảng.

- *Công tác huy động lực lượng, phương tiện, tài chính, khoa học công nghệ:*
Tập trung huy động lực lượng, phương tiện theo phương châm “bốn tại chỗ”; trường hợp có nhu cầu chi viện, UBND cấp tỉnh báo cáo và kêu gọi sự hỗ trợ từ các tỉnh lân cận và trung ương.

- *Công tác ứng phó với từng khủng hoảng riêng lẻ:* Theo chức năng, nhiệm vụ được giao, khủng hoảng trên lĩnh vực nào thì do sở, ngành có chức năng quản lý nhà nước trên lĩnh vực đó chủ trì ứng phó. Cụ thể:

+ Khủng hoảng trong lĩnh vực hàng hải: Lực lượng Quân đội chủ trì ứng phó; Công an tỉnh, sở Nông nghiệp và Môi trường và các sở, ngành, địa phương có liên quan phối hợp triển khai các biện pháp theo kịch bản ứng phó với đe dọa ANPTT lĩnh vực hàng hải.

+ Khủng hoảng trong lĩnh vực môi trường, nguồn nước, lương thực: Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì; Công an tỉnh và các sở, ngành, địa phương có liên quan phối hợp triển khai các biện pháp theo các kịch bản ứng phó với đe dọa ANPTT lĩnh vực môi trường, nguồn nước, lương thực tương ứng.

+ Khủng hoảng trong lĩnh vực y tế: Sở Y tế chủ trì; Công an tỉnh và các sở, ngành, địa phương liên quan phối hợp triển khai các biện pháp theo kịch bản ứng phó với đe dọa ANPTT lĩnh vực y tế.

+ Khủng hoảng trong lĩnh vực năng lượng: Sở Công Thương chủ trì; các sở, ngành, địa phương có liên quan phối hợp triển khai các biện pháp theo kịch bản ứng phó với đe dọa ANPTT lĩnh vực năng lượng.

+ Khủng hoảng trong lĩnh vực tiền tệ: Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chi nhánh phụ trách địa bàn chủ trì; các sở, ngành, địa phương liên quan phối hợp triển khai các biện pháp theo kịch bản ứng phó với đe dọa ANPTT lĩnh vực tiền tệ.

+ Khủng hoảng trong lĩnh vực an ninh mạng, khủng bố, tội phạm xuyên quốc gia: Công an tỉnh chủ trì; các sở, ngành, địa phương có liên quan phối hợp triển khai các biện pháp theo các kịch bản ứng phó với đe dọa ANPTT lĩnh vực an ninh mạng, khủng bố, phòng, chống tội phạm xuyên quốc gia.

- *Công tác bảo đảm an ninh, trật tự*: Công an tỉnh chủ trì, phối hợp Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh, các sở, ngành và địa phương có liên quan. Triển khai sơ tán người dân đến nơi an toàn, đảm bảo an ninh, an toàn tính mạng, tài sản cho người dân khi xảy ra đa khủng hoảng; thiết lập các trung tâm sơ tán, vùng an toàn làm địa điểm tránh trú cho người dân. Thiết lập các điểm kiểm soát lớn hơn để duy trì an ninh, trật tự tại các khu vực trọng yếu. Trường hợp xảy ra khủng hoảng hệ thống mạng, thông tin liên lạc, hệ thống chính phủ điện tử cần phối hợp các cơ quan chuyên trách khẩn trương khắc phục sự cố.

- *Công tác y tế*: Sở Y tế chủ trì, phối hợp các sở, ngành và địa phương có liên quan thực hiện. Tăng cường dịch vụ y tế tỉnh, mở rộng dịch vụ khám chữa bệnh và điều trị cho người dân. Triển khai các chiến dịch tiêm chủng để phòng chống dịch bệnh. Trường hợp khủng hoảng y tế nghiêm trọng thì đề xuất thành lập bệnh viện dã chiến để thu dung, chăm sóc và điều trị cho bệnh nhân.

- *Công tác bảo đảm lưu thông sản xuất*: Sở Công Thương chủ trì, phối hợp các sở, ngành, địa phương liên quan thực hiện, bảo đảm điều phối vận chuyển hàng hóa thông suốt, duy trì hoạt động của các cơ sở sản xuất.

- *Công tác bảo đảm an sinh xã hội*: Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp Sở Y tế, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Công an tỉnh, các sở, ngành và địa phương có liên quan thực hiện. Chú trọng phát động các chương trình hỗ trợ rộng rãi thông qua cung cấp hỗ trợ tài chính và dịch vụ xã hội. Thiết lập các điểm phân phối cứu trợ để cung cấp hàng cứu trợ tại các khu vực bị ảnh hưởng.

- *Công tác thông tin, tuyên truyền*: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp Công an tỉnh, các sở, ngành và địa phương có liên quan. Thực hiện nghiêm cơ chế người phát ngôn; chú trọng tuyên truyền thông tin qua các phương tiện báo chí, truyền thông xã hội, thông tin cơ sở để cung cấp thông tin chính xác và kịp thời. Tổ chức các cuộc họp báo để thông báo về tình hình và các biện pháp hỗ trợ. Phản bác những thông tin sai lệch, bịa đặt và xử lý nghiêm các đối tượng phát tán những thông tin này nhằm mục đích chống phá, gây rối loạn tình hình.

- *Công tác truyền thông đối ngoại bảo vệ hình ảnh quốc gia*: Sở Ngoại vụ chủ trì, phối hợp lực lượng Công an tham mưu UBND cấp tỉnh đề xuất Chính phủ biện pháp hợp tác quốc tế phục vụ ứng phó tình huống đa khủng hoảng tại địa phương. Bộ Ngoại giao chủ trì, phối hợp Bộ Công an và các bộ ngành, UBND cấp tỉnh có liên quan triển khai các biện pháp truyền thông đối ngoại.

+ Xây dựng bộ tài liệu, thông cáo báo chí bằng tiếng Việt và tối thiểu 03 ngoại ngữ (Anh, Trung, Pháp) để cập nhật tình hình khủng hoảng và nỗ lực ứng phó của Việt Nam.

+ Chủ động gửi thông tin chính thống đến cơ quan đại diện ngoại giao, lãnh sự các nước, văn phòng các tổ chức quốc tế, các cơ quan báo chí nước ngoài thường trú tại Việt Nam và các kênh truyền thông đối ngoại chủ lực (VietnamPlus, VTV4, VietnamToday, VOV5, các báo điện tử có tiếng nước ngoài). Tăng cường theo dõi hoạt động đưa tin của báo chí quốc tế và mạng xã hội nước ngoài (X, Facebook, YouTube...) phát hiện sớm các thông tin xuyên tạc, sai sự thật để sử dụng các kênh phù hợp yêu cầu cải chính, đồng thời có bài viết phản bác kịp thời trên các phương tiện truyền thông đối ngoại.

Bước 3. Công tác tái thiết và phục hồi sau đa khủng hoảng

Thực hiện tương tự cấp độ 1.

3. Cấp độ 3 (*khủng hoảng liên tỉnh, liên vùng, vượt khả năng xử lý của cấp tỉnh, hoặc toàn quốc, cần cơ chế điều phối đặc biệt ở cấp quốc gia*).

3.1. Căn cứ xác định cấp độ:

- Xảy ra đa khủng hoảng (xuất hiện đồng thời nhiều biểu hiện điển hình như: đại dịch hoặc tình trạng khẩn cấp y tế quy mô lớn; khủng hoảng năng lượng, lương thực, nguồn nước, sự cố môi trường đặc biệt nghiêm trọng; tấn công mạng quy mô lớn vào hạ tầng số trọng yếu quốc gia; đứt gãy chuỗi cung ứng chiến lược; khủng hoảng tài chính, tiền tệ hoặc thị trường trên diện rộng; hoạt động của tội phạm xuyên quốc gia hoặc các đe dọa ANPTT khác gây tác động liên tỉnh, liên vùng, liên ngành và ảnh hưởng an ninh quốc gia...) trên địa bàn một đơn vị hành chính cấp tỉnh nhưng vượt quá khả năng ứng phó của cấp tỉnh hoặc xảy ra trong phạm vi nhiều tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, hoặc xảy ra đa khủng hoảng từ địa bàn nước láng giềng lan toả sang lãnh thổ Việt Nam.

- Tiêu chí nhận diện:

(i) Về phạm vi tác động: Tác động liên tỉnh, liên vùng hoặc trên phạm vi quốc gia, tác động liên quốc gia.

(ii) Về mức độ ảnh hưởng: Nhiều chức năng thiết yếu của xã hội bị gián đoạn nghiêm trọng; xuất hiện hiệu ứng cộng hưởng giữa các khủng hoảng; tác

Neo

động trực tiếp, đe dọa nghiêm trọng tới an ninh quốc gia hoặc lợi ích chiến lược của đất nước.

(iii) Về an ninh, trật tự: Nguy cơ mất ổn định xã hội trên diện rộng; gia tăng nguy cơ xung đột xã hội, tranh chấp nguồn lực hoặc các hành vi vi phạm pháp luật nghiêm trọng, xuất hiện đồng thời nhiều điểm nóng về an ninh, trật tự.

(iv) Về năng lực quản trị: Hệ thống chính trị của địa phương bị quá tải, xuất hiện nguy cơ gián đoạn hoặc suy giảm hiệu quả điều hành, phải áp dụng cơ chế chỉ đạo, điều phối đặc biệt ở cấp quốc gia; cần huy động nguồn lực của nhiều bộ, ngành, địa phương hoặc hỗ trợ, hợp tác quốc tế ở cấp Chính phủ.

- Căn cứ xác định khả năng ứng phó của cấp chính quyền: Như trình bày tại cấp độ 2.

3.2. Mục tiêu, yêu cầu (tương tự cấp độ 1)

3.3. Lực lượng, phương tiện và cơ chế vận hành

Khi xuất hiện các dấu hiệu của tình huống đa khủng hoảng ở cấp độ 3 như đề cập ở trên, Bộ Công an chủ trì, phối hợp Bộ Quốc phòng, các bộ, ngành liên quan khẩn trương tham mưu, đề xuất cấp có thẩm quyền về cơ chế lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành công tác ứng phó, bảo đảm các mục tiêu, yêu cầu, phương châm, nguyên tắc đã được xác định, theo hướng:

- Bộ Chính trị, Ban Bí thư định hướng chiến lược ứng phó với tình huống đa khủng hoảng; chỉ đạo huy động sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị; chỉ đạo giải quyết các vấn đề có liên quan đến an ninh quốc gia, ổn định chính trị và phát triển đất nước; chỉ đạo công tác thông tin, tuyên truyền.

- Mặt trận Tổ quốc Việt Nam chịu trách nhiệm như đề cập trong cấp độ 1.

- Trách nhiệm chỉ đạo, điều hành là Cơ quan chỉ đạo quốc gia ứng phó đe dọa ANPTT. Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo thống nhất hoạt động ứng phó trên phạm vi quốc gia; chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện các chủ trương, quyết sách của Đảng; chỉ đạo các bộ, ngành, địa phương triển khai biện pháp ứng phó; huy động nguồn lực quốc gia; điều phối liên vùng, liên ngành; quyết định cơ chế điều hành đặc biệt khi cần thiết, các biện pháp ứng phó cấp quốc gia theo luật định.

- Bộ Công an là cơ quan thường trực tham mưu ứng phó với tình huống đa khủng hoảng; chủ trì tổng hợp, phân tích, đánh giá tình hình toàn quốc; tham mưu, điều phối các hoạt động bảo đảm an ninh, trật tự; chủ trì bảo vệ các mục tiêu trọng yếu quốc gia theo chức năng, nhiệm vụ; chủ trì phòng ngừa, đấu tranh với các hành vi lợi dụng tình huống khủng hoảng xâm hại an ninh, trật tự; chủ trì điều phối, chia sẻ thông tin giữa các bộ, ngành, địa phương.

na

- Lực lượng phối hợp:

+ Bộ Quốc phòng huy động lực lượng, phương tiện tham gia ứng phó, cứu hộ, cứu nạn; bảo vệ các công trình, mục tiêu chiến lược theo chức năng, nhiệm vụ; tham gia bảo đảm an ninh, an toàn trong tình huống đặc biệt nghiêm trọng.

+ Các bộ, ngành Trung ương chịu trách nhiệm tổ chức ứng phó trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước theo quy định của pháp luật, huy động lực lượng, phương tiện chuyên ngành; tham gia xử lý các nguyên nhân và hậu quả của khủng hoảng; thực hiện chế độ báo cáo và chia sẻ thông tin theo yêu cầu của cơ quan điều hành.

+ UBND các tỉnh, thành phố chịu trách nhiệm triển khai chỉ đạo của Chính phủ; huy động nguồn lực địa phương; tổ chức ứng phó trên địa bàn; duy trì hoạt động của hệ thống chính trị và dịch vụ thiết yếu.

+ Tích cực huy động sự tham gia của khu vực tư nhân, doanh nghiệp trên toàn quốc có năng lực, đủ điều kiện để tham gia phòng ngừa và ứng phó với các đe dọa ANPTT trường hợp xảy ra đa khủng hoảng theo quy định của pháp luật.

- Huy động vật tư, phương tiện tương tự cấp độ 1.

- Cấp xã thực hiện theo chỉ đạo của cấp tỉnh; cấp tỉnh thực hiện theo chỉ đạo của Trung ương; Trung ương chỉ đạo toàn diện, thống nhất, tập trung. Lực lượng, phương tiện tham gia chủ yếu của cấp xã, cấp tỉnh và bổ sung từ tỉnh khác; Trung ương điều tiết, bổ sung lực lượng cho tỉnh.

3.4. Quy trình, cách thức thực hiện các biện pháp xử lý

Bước 1: Ghi nhận, xác minh, xử lý ban đầu

Thực hiện các nội dung như ở cấp độ 1, 2, đồng thời bổ sung, điều chỉnh nội dung kích hoạt cơ chế ứng phó:

(i) UBND cấp tỉnh đánh giá mức độ khủng hoảng, khả năng ứng phó của tỉnh và báo cáo Thủ tướng Chính phủ để quyết định cấp độ khủng hoảng.

(ii) Qua công tác nắm tình hình, nhận thấy tình huống xảy ra đa khủng hoảng có dấu hiệu cấp độ 3, Bộ Công an chủ trì, phối hợp các bộ ngành, địa phương đánh giá mức độ khủng hoảng và tham mưu Thủ tướng Chính phủ ra quyết định cấp độ ứng phó. Trong khi chờ quyết định cấp độ khủng hoảng, Bộ Công an hướng dẫn UBND các tỉnh nơi xảy ra tình huống đa khủng hoảng nhanh chóng triển khai các biện pháp ứng phó khẩn cấp ban đầu như cấp độ 1.

Bước 2: Triển khai các biện pháp ứng phó, khắc phục

Triển khai các biện pháp tương tự cấp độ 1, 2, chú ý một số vấn đề:

- *Công tác chỉ đạo, điều phối:*

+ Khi có căn cứ xác định cấp độ khủng hoảng là cấp độ 3, Bộ Công an báo cáo Thủ tướng Chính phủ để kích hoạt bộ máy và kịch bản ứng phó với đe dọa ANPTT.

+ Thiết lập và sử dụng hiệu quả đường dây nóng liên cấp, bảo đảm thông tin liên lạc thông suốt, có biện pháp liên lạc khẩn cấp trong trường hợp các kênh liên lạc thông thường bị vô hiệu hóa để phục vụ công tác lãnh đạo, chỉ đạo.

+ Các bộ, ngành, địa phương liên tục cập nhật thông tin, số liệu theo thời gian thực về Trung tâm dữ liệu quốc gia, kết nối với Cơ quan chỉ đạo cấp quốc gia để tổng hợp, đánh giá tổng thể phục vụ hoạt động chỉ đạo, điều hành ứng phó.

+ Cơ quan chỉ đạo ứng phó với các đe dọa ANPTT họp hàng ngày, đánh giá tình hình và quyết định các biện pháp ứng phó phù hợp. Trường hợp cần thiết ban bố tình trạng khẩn cấp, thực hiện theo quy định của Luật Tình trạng khẩn cấp năm 2025.

- *Công tác ứng phó với từng khủng hoảng riêng lẻ:* Theo chức năng, nhiệm vụ được giao, khủng hoảng trên lĩnh vực nào thì do bộ, ngành có chức năng quản lý nhà nước trên lĩnh vực đó chủ trì ứng phó. Cụ thể:

+ Khủng hoảng trong lĩnh vực hàng hải: Bộ Quốc phòng chủ trì ứng phó; Bộ Công an, Bộ Nông nghiệp và Môi trường và các bộ, ngành, địa phương có liên quan phối hợp triển khai các biện pháp theo kịch bản ứng phó với đe dọa ANPTT lĩnh vực hàng hải.

+ Khủng hoảng trong lĩnh vực môi trường, nguồn nước, lương thực: Bộ Nông nghiệp và Môi trường chủ trì; Bộ Công an, Bộ Quốc phòng và các bộ, ngành, địa phương có liên quan phối hợp triển khai biện pháp theo các kịch bản ứng phó với đe dọa ANPTT lĩnh vực môi trường, nguồn nước, lương thực tương ứng.

+ Khủng hoảng trong lĩnh vực y tế: Bộ Y tế chủ trì; Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, Bộ Ngoại giao và các bộ, ngành, địa phương có liên quan phối hợp triển khai các biện pháp theo kịch bản ứng phó với đe dọa ANPTT lĩnh vực y tế.

+ Khủng hoảng trong lĩnh vực năng lượng: Bộ Công Thương chủ trì; Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, Bộ Ngoại giao và các bộ, ngành, địa phương có liên quan phối hợp triển khai các biện pháp theo kịch bản ứng phó với đe dọa ANPTT lĩnh vực năng lượng.



+ Khủng hoảng trong lĩnh vực tiền tệ: Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chủ trì; Bộ Tài Chính và các bộ, ngành, địa phương có liên quan phối hợp triển khai các biện pháp theo kịch bản ứng phó với đe dọa ANPTT lĩnh vực tiền tệ.

+ Khủng hoảng trong lĩnh vực an ninh mạng, khủng bố, tội phạm xuyên quốc gia: Bộ Công an chủ trì; Bộ Quốc phòng và các bộ, ngành, địa phương có liên quan phối hợp triển khai biện pháp theo các kịch bản ứng phó với đe dọa ANPTT lĩnh vực an ninh mạng, khủng bố, phòng chống tội phạm xuyên quốc gia.

- *Công tác bảo đảm an ninh, trật tự*: Bộ Công an chủ trì, phối hợp Bộ Quốc phòng và các bộ, ngành, địa phương có liên quan.

Khẩn trương thực hiện phương án sơ tán người dân đến nơi an toàn; thiết lập các trung tâm phục vụ sơ tán, vùng an toàn làm địa điểm tránh trú cho người dân. Triển khai các biện pháp bảo đảm an ninh, trật tự, không để xảy ra điểm nóng về an ninh, trật tự, tình trạng tụ tập đông người, gây rối, bạo loạn, biểu tình. Tăng cường kiểm soát thông tin trên môi trường mạng, xử lý nghiêm các trường hợp đăng tải, lan truyền tin giả, tin sai sự thật. Huy động các chuyên gia công nghệ thông tin, phương tiện hiện đại kịp thời xử lý, ứng phó với khủng hoảng an ninh mạng, hệ thống thông tin liên lạc, hệ thống cơ sở dữ liệu, dịch vụ công quốc gia.

- *Công tác y tế*: Bộ Y tế chủ trì, phối hợp Bộ Công an và các bộ, ngành, địa phương có liên quan.

Triển khai phương án huy động hỗ trợ phương tiện vận tải cho ngành Y tế trong việc vận chuyển các trường hợp cách ly người mắc bệnh khi số lượng tăng cao vượt quá khả năng vận chuyển của ngành Y tế. Hướng dẫn lực lượng Y tế địa phương phác đồ điều trị, tiêm chủng, các biện pháp y tế cộng đồng khẩn cấp. Trưng dụng cơ sở vật chất của cơ quan, đơn vị để thành lập các Khu điều trị; trưng mua, trưng dụng thuốc, vật tư, thiết bị y tế theo quy định của pháp luật để phục vụ ứng phó tình huống khẩn cấp về y tế.

- *Công tác bảo đảm an sinh xã hội*: Bộ Nội vụ chủ trì, phối hợp Bộ Y tế, Bộ Nông nghiệp và Môi trường và các bộ, ngành, địa phương có liên quan.

Các bộ, ngành chức năng có liên quan rà soát việc triển khai thực hiện luật pháp, chính sách hiện có và trên cơ sở thực tiễn đề xuất Quốc hội xem xét ban hành chính sách đặc thù hỗ trợ người dân, doanh nghiệp bị ảnh hưởng do đa khủng hoảng, nhất là người yếu thế, người có công, nhóm người dễ bị tổn thương.

- *Công tác thông tin, tuyên truyền*: Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp Thông tấn xã Việt Nam, Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam và các bộ, ngành, địa phương có liên quan.

Thực hiện nghiêm cơ chế người phát ngôn. Các cơ quan thông tấn báo chí, truyền thông đại chúng, thông tin cơ sở, truyền thông xã hội (trang thông tin điện tử, mạng xã hội) kịp thời truyền thông theo đúng định hướng; đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, thông tin xấu, độc; yêu cầu các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ mạng xã hội xuyên biên giới vào Việt Nam ngăn chặn, gỡ bỏ hiệu quả các thông tin, dịch vụ, luận điệu xuyên tạc chống phá vi phạm pháp luật trên mạng.

- *Công tác truyền thông đối ngoại bảo vệ hình ảnh quốc gia*: Bộ Ngoại giao chủ trì, phối hợp Bộ Công an, các bộ, ngành, địa phương có liên quan triển khai các hoạt động trọng tâm sau:

+ Tăng cường công tác truyền thông đối ngoại bảo đảm thống nhất đầu mối phát ngôn, cập nhật thông tin theo thời gian thực và chủ động định hướng dư luận quốc tế, tăng cường cơ chế cung cấp thông tin định kỳ cho cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài; chủ động tiếp xúc, trao đổi với cơ quan báo chí quốc tế, tổ chức các cuộc họp chuyên đề và sử dụng hiệu quả nền tảng số để truyền tải thông tin chính thống, kịp thời phản bác thông tin sai lệch.

+ Tổ chức các cuộc họp báo quốc tế trực tuyến và trực tiếp định kỳ bằng nhiều ngôn ngữ để cập nhật tình hình, công bố quyết sách của Chính phủ, giải đáp thắc mắc của báo chí quốc tế và cộng đồng doanh nghiệp nước ngoài. Huy động nguồn lực mềm và mạng lưới đối ngoại nhân dân, trong đó vận động cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài, các hội đoàn hữu nghị, học giả, chuyên gia quốc tế có uy tín tham gia truyền thông, lên tiếng ủng hộ và khẳng định tính đúng đắn trong các biện pháp ứng phó của Việt Nam. Chủ động xây dựng chiến dịch “phục hồi hình ảnh quốc gia” thông qua báo chí và mạng xã hội, tập trung lan tỏa các nội dung tích cực về tinh thần đoàn kết, tương thân tương ái, nỗ lực khôi phục sản xuất và bảo đảm an sinh xã hội, nhằm từng bước thay đổi câu chuyện truyền thông từ “hình ảnh khủng hoảng” sang “hình ảnh phục hồi và phát triển”.

- *Công tác hợp tác quốc tế*: Bộ Ngoại giao chủ trì, phối hợp Bộ Công an, các bộ, ngành, địa phương có liên quan tham mưu, triển khai các hoạt động trọng tâm sau:

+ Duy trì trao đổi thông tin, phối hợp chặt chẽ, tạo điều kiện cho phía nước ngoài thực hiện bảo hộ công dân, bảo đảm an toàn cho người nước ngoài tại vùng xảy ra đa khủng hoảng.

+ Vận động các đối tác quốc tế (đa phương, song phương) chia sẻ kinh nghiệm, tri thức, thông tin cảnh báo sớm về khủng hoảng, ứng phó với đa khủng hoảng và phục hồi sau đa khủng hoảng. Tập trung vào: (1) Hỗ trợ tài chính, vật

tư, trang thiết bị; (2) Bảo đảm chuỗi cung ứng, an ninh năng lượng, lương thực; đa dạng hóa nguồn cung cấp hàng hóa thiết yếu, công nghệ cao, vắc xin...; (3) Hợp tác, chuyển giao khoa học - công nghệ để tiếp cận sớm các giải pháp tiên tiến (sử dụng AI để dự báo, xây dựng mô hình quản trị rủi ro do biến đổi khí hậu, an ninh mạng), phù hợp với định hướng ứng dụng khoa học - công nghệ.

- Trường hợp đa khủng hoảng xảy ra tại các nước láng giềng có nguy cơ đe dọa đến lợi ích, an ninh quốc gia của Việt Nam (*khủng hoảng từ tác động của các dự án sử dụng nguồn nước xuyên biên giới, dự án nhà máy điện hạt nhân gần biên giới, dòng người di cư, nhập cảnh ồ ạt do xung đột ở các nước láng giềng...*), triển khai ứng phó theo cấp độ 3, tập trung các biện pháp: (1) Tổ chức thực hiện nghiêm túc các điều ước, cam kết quốc tế có liên quan nhằm bảo đảm việc xây dựng và triển khai các biện pháp ứng phó phù hợp với các nghĩa vụ của Việt Nam theo luật pháp quốc tế, trên cơ sở nguyên tắc chủ động, có trách nhiệm, bảo đảm tối đa lợi ích quốc gia, dân tộc; (2) Tăng cường kiểm soát, bảo vệ khu vực biên giới tránh để khủng hoảng lan sang Việt Nam; (3) Thiết lập kênh liên lạc thường trực với nước bạn để chủ động phối hợp, đề xuất phương án ứng phó, khi cần thiết có thể đưa lực lượng chuyên trách của Việt Nam sang hỗ trợ bạn trên tinh thần hữu nghị, đoàn kết và trách nhiệm quốc tế; (4) Sẵn sàng chia sẻ các nguồn lực vật chất, tinh thần, công nghệ và chuyên gia để hỗ trợ ứng phó với đa khủng hoảng tại các nước láng giềng; (5) Quá trình hợp tác quốc tế phải bảo đảm nguyên tắc tôn trọng độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ, lợi ích, an ninh quốc gia, trong đó nêu cao tinh thần “lợi ích hài hòa, rủi ro chia sẻ” và không can thiệp nội bộ.

Bước 3. Công tác tái thiết và phục hồi sau đa khủng hoảng

Huy động hệ sinh thái khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo tham gia trực tiếp vào quản trị đa khủng hoảng thông qua cơ chế đặt hàng nhiệm vụ khoa học - công nghệ khẩn cấp, huy động chuyên gia và tổ chức nghiên cứu trong giai đoạn tái thiết, nhằm chuyển đổi mô hình phát triển theo hướng thông minh, bền vững và có khả năng chống chịu cao hơn trước các khủng hoảng trong tương lai.

Thực hiện các biện pháp khác tương tự cấp độ 1, 2.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ các quy định pháp luật liên quan và Kịch bản khung này, Bộ Công an chủ trì, phối hợp các bộ, ngành tham mưu Chính phủ xây dựng, ban hành quyết định phê duyệt kịch bản chi tiết ứng phó đe dọa ANPTT trường hợp xảy ra đa khủng hoảng ở cấp độ 3; UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương xây dựng, ban hành quyết định phê duyệt kịch bản chi tiết ứng phó đe dọa ANPTT trường hợp xảy ra đa khủng hoảng cấp độ 2; UBND cấp xã xây dựng, ban hành

Neo

quyết định phê duyệt kịch bản chi tiết ứng phó đe dọa ANPTT trường hợp xảy ra đa khủng hoảng cấp độ 1 phù hợp với đặc điểm, tình hình thực tiễn lĩnh vực, địa bàn thuộc phạm vi quản lý để triển khai thực hiện (mỗi cấp độ cần cụ thể hóa các tình huống điển hình có thể xảy ra trong thực tiễn, vận dụng linh hoạt, không áp dụng rập khuôn cứng nhắc); định kỳ 01 năm tổng hợp báo cáo Thủ tướng Chính phủ kết quả thực hiện (qua Bộ Công an, trước ngày 25/11).

2. Các bộ, cơ quan ngang bộ hướng dẫn các địa phương về ngưỡng/tiêu chí nhận diện và kích hoạt kịch bản chi tiết ứng phó đe dọa ANPTT trường hợp xảy ra đa khủng hoảng đối với từng lĩnh vực theo chức năng, nhiệm vụ được giao. Bộ Tài chính chịu trách nhiệm đảm bảo kinh phí phục vụ tổ chức tập huấn, huấn luyện, diễn tập phương án xử lý đa khủng hoảng theo kế hoạch và đề xuất kinh phí hằng năm của các bộ, ngành, địa phương; đồng thời hướng dẫn các bộ, ngành, địa phương trong việc lập dự toán, quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước và các nguồn kinh phí khác theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước năm 2025 và các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật.

3. Các bộ, ngành, UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, UBND cấp xã chủ trì, phối hợp cơ quan chức năng của Bộ Công an định kỳ tổ chức hội thảo, phổ biến, tập huấn, huấn luyện, diễn tập các phương án xử lý đe dọa ANPTT trường hợp xảy ra đa khủng hoảng theo phạm vi địa bàn, lĩnh vực quản lý; đề xuất, trình cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí để thực hiện nhiệm vụ trong dự toán chi thường xuyên hằng năm.

4. Bộ Công an theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, sơ kết, tổng kết, đánh giá, báo cáo kết quả việc triển khai, tổ chức thực hiện Kịch bản khung này; điều chỉnh, bổ sung các phương án xử lý theo các cấp độ trong kịch bản khung để sát hợp với thực tiễn. Quá trình thực hiện nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, kiến nghị, các bộ, ngành, UBND cấp tỉnh kịp thời trao đổi, thông tin về Bộ Công an để được hướng dẫn, phối hợp thực hiện./.

neu